



TÁC PHẨM VĂN HỌC ĐƯỢC GIẢI THƯỞNG NHÀ NƯỚC

VŨ HẠNH

Đọc lại truyện Kiều

TRUYỆN

Bút máu

TRUYỆN

Lửa rừng

TIỂU THUYẾT



NHÀ XUẤT BẢN HỘI NHÀ VĂN



TÁC PHẨM VĂN HỌC ĐƯỢC GIẢI THƯỞNG NHÀ NƯỚC

VŨ HẠNH

Đọc lại truyện Kiều

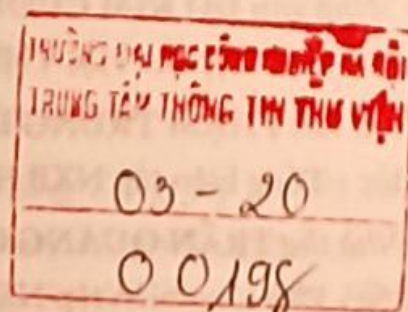
TRUYỆN

Bút máu

TRUYỆN

Lửa rừng

TIỂU THUYẾT



NHÀ XUẤT BẢN HỘI NHÀ VĂN

LỜI NHÀ XUẤT BẢN

Nền văn học cách mạng Việt Nam được Bác Hồ đặt nền móng từ những năm đầu thế kỷ 20 và có bước phát triển rực rỡ từ sau Cách mạng tháng 8/1945, đặc biệt là trong sự nghiệp giải phóng dân tộc và xây dựng lại đất nước sau chiến tranh. Đó là thành tựu to lớn và phong phú cả về nội dung, tư tưởng, nghệ thuật và đội ngũ sáng tác. Những tác phẩm văn học kết tinh tài năng, tâm huyết của nhiều thế hệ nhà văn đã đi vào ký ức hàng triệu người Việt Nam, góp phần nuôi dưỡng vẻ đẹp tâm hồn và nhân cách con người Việt Nam, làm giàu có thêm những giá trị văn hóa Việt Nam mà ông cha ta đã dày công xây dựng. Tập đại thành văn học cách mạng và kháng chiến là bức tượng đài kỳ vĩ ghi lại diện mạo đất nước và con người Việt Nam về một thời kỳ vĩ đại của dân tộc, đưa tiến trình hiện đại hóa văn học lên một tầm cao mới.

Nhằm tôn vinh những đóng góp to lớn vào nền văn học cách mạng, Đảng và Nhà nước quyết định trao tặng Giải thưởng Hồ Chí Minh và Giải thưởng Nhà nước cho các tác phẩm văn học xuất sắc. Tiếp theo bộ sách văn học được Giải thưởng Hồ Chí Minh do Nhà xuất bản Văn Học xuất bản, Nhà nước đã quyết định giao cho Hội Nhà văn Việt Nam và Nhà xuất bản Hội Nhà Văn thực hiện dự án

"Công bố và phổ biến các tác phẩm văn học được Giải thưởng Nhà nước" (giai đoạn thực hiện 2014 - 2015).

Việc Nhà nước đầu tư xuất bản bộ sách lớn này không chỉ động viên, khích lệ các nhà văn tiếp tục lao động sáng tạo mà còn là công trình thực hiện Nghị quyết 9, Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XI: "Xây dựng văn hóa, con người Việt Nam, đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững của đất nước". Với ý nghĩa ấy, tác phẩm của mỗi tác giả được trân trọng in riêng; tôn trọng tính lịch sử, tính nguyên bản và thống nhất về quy cách, chất lượng, thẩm mỹ... theo tiêu chí của Chính phủ.

Với lòng trân trọng và ý thức trách nhiệm cao, tập thể cán bộ, biên tập viên Nhà xuất bản đã hoàn thành bộ sách quý với sự cố gắng cao nhất. Bộ sách gồm những tác phẩm của 121 tác giả được trao Giải thưởng Nhà nước qua ba đợt, năm 2001, năm 2007 và năm 2012.

Nhà xuất bản Hội Nhà Văn chân thành cảm ơn sự quan tâm và tạo điều kiện của các cơ quan chức năng của Chính phủ, Liên hiệp các hội văn học nghệ thuật Việt Nam, Ban chấp hành Hội Nhà văn Việt Nam giúp đỡ chúng tôi thực hiện dự án quan trọng này.

Xin trân trọng giới thiệu bộ sách đến bạn đọc trong và ngoài nước.

NHÀ XUẤT BẢN HỘI NHÀ VĂN



Nhà văn
VŨ HẠNH

TIỂU SỬ

HỌ VÀ TÊN KHAI SINH:

Vũ Hạnh tên thật là Nguyễn Đức Dũng, sinh ngày 15/7/1926, tại xã Bình Nguyên, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam.

VÀI NÉT VỀ QUÁ TRÌNH HỌC TẬP, CÔNG TÁC, SÁNG TÁC:

Thời thuộc Pháp, ông đã bỏ học ở Huế về quê nhà tham gia Mặt Trận Việt Minh, được giao thành lập đội võ trang tuyên truyền kêu gọi khởi nghĩa giành chính quyền huyện Thăng Bình.

Thời kháng Pháp, ông lập đội văn nghệ để động viên nhân dân địa phương tham gia kháng chiến, và tuyên truyền Đời Sống Mới, đặc biệt là phổ biến lối ăn dưa hai đầu mà ông đã suy nghĩ ra từ năm 1943 để gia đình cùng thực hiện.

Sau hiệp định Genève, Vũ Hạnh bị bắt giam ở nhà lao Thăng Bình rồi chuyển ra Hội An giữa năm 1955.

Cuối năm 1956, ông trốn khỏi tù, liên lạc được với Cách mạng và được giao nhiệm vụ đấu tranh chống văn hóa địch. Đó là thời kỳ ông dùng bút hiệu Vũ Hạnh, tên một người bạn đồng hương vừa là một chiến sĩ

cách mạng kiên cường về sau đã bị bọn lính Hàn Quốc sát hại trong thời chống Mỹ.

Trong suốt thời chống Mỹ, ở Sài Gòn, ông còn bị thêm 4 lần tù.

Năm 1966, khi Cách mạng thành lập *Lực lượng Bảo vệ Văn hóa Dân tộc*, Vũ Hạnh được ở trên giao nhiệm vụ Tổng Thư ký của *Lực Lượng*. Một thời gian sau, *Lực Lượng* bị địch phá vỡ, ông và một số cán bộ của *Lực Lượng* bị bắt giam.

TÁC PHẨM CHÍNH ĐÃ XUẤT BẢN:

- Các tập truyện: *Vượt thác* (1963), *Mùa xuân trên đỉnh non cao* (1964), *Chất ngọc* (1964), *Ngôi trường đi xuống* (1966), *Bút máu* (1971), *Con chó hào hùng* (1974), *Cô gái Xà Niêng* (1974), *Ăn Tết với một người điên* (1985), *Sông nước mệnh mỏng* (1995)...

- Tiểu thuyết: *Lửa rừng* (1972)

- Hồi ký: *Cái Tết khó quên* (1990), *Một chặng đường bút mực* (2000)

- Tiểu luận: *Người Việt cao quý* (1965), *Đọc lại Truyện Kiều* (1966), *Tìm hiểu văn nghệ* (1970)...

GIẢI THƯỞNG VĂN HỌC:

Giải thưởng Nhà nước về Văn học - Nghệ thuật năm 2007 cho các tác phẩm: *Bút máu* (truyện ngắn, 1958), *Người Việt cao quý* (truyện ngắn, 1965), *Đọc lại Truyện Kiều* (1966), *Lửa rừng* (tiểu thuyết, 1994).

Đọc lại Truyện Kiều

LÝ LUẬN, PHÊ BÌNH

HAI NÀNG THÚY KIỀU

Xã hội vua quan thích sự khoa đại, phô trương, do đó văn chương phong kiến cũng nhiều ảo tưởng hơn là sự thực. Những người như Kiều được gọi là hạng cô gái ngàn vàng - **thiên kim tiểu thư** - mà trên thị trường lại được bán ra bằng giá rẻ mạt. Cứ theo **Kim Vân Kiều truyện** của Thanh Tâm Tài Tử thì Mã Giám Sinh mua Kiều chỉ với 450 lạng bạc⁽¹⁾. Mà đâu có phải chừa tiền một cách sòng phẳng, dễ dàng! Sau khi đã quan sát nàng cẩn thận, sau khi cầm tay, vén tóc, khám nghiệm về phần thể chất, đến khảo hạch nàng về mọi khả năng, nào là dạo đàn, làm thơ, gả bèn “cò kè bớt một thêm hai” rồi mới dứt điểm mua bằng giá đó.

Thế mà đến lúc họ Mã đưa tiền, “*may mà nàng Kiều cũng đã cẩn thận đếm lại tức thì, thấy thiếu hẳn đi năm lạng. Nhắc đi nhắc lại mấy lần, Giám Sinh mới chịu bù vào đủ số*”.

⁽¹⁾ **Kim Vân Kiều - Thanh Tâm Tài Tử** - Bản dịch của Tô Nam Nguyễn Đình Diệm. Tất cả những câu văn xuôi in nghiêng trong bài đều được trích dẫn theo bản dịch này.

Sau này, Thúc Sinh gặp nàng, mê nàng và tuy không làm một cuộc khám nghiệm trắng trợn như tên họ Mã nhưng phải đợi thấy nàng sau khi tắm "phấn son trôi hết, để lại hình thái thiên nhiên, càng lộ ra vẻ hiếm có trên đời" mới chịu mua nàng. Lần này, giá trị của nàng có tăng thêm 50 lạng, nghĩa là đủ số 500. Con số 500 là số lý tưởng mà Kiều đạt tới, từ khi nàng còn tuyết sạch, giá trong.

Từ đó, ở trên thị trường, giá trị của Kiều cứ việc tuột dài. Không kể Bạc Hạch cưới nàng với giá có 20 lạng - bởi vì lúc đó nàng ở trên chùa, và sư Giác Duyên đang muốn tống xuất nàng đi cho khỏi liên lụy - thì tên họ Bạc đem nàng bán cho lấu xanh ở tại Châu Thai chỉ với 240 lạng thôi. Tám chín năm trời luân lạc, giá món hàng Kiều coi như mất đi năm chục phần trăm. Đúng một năm sau, Từ Hải gặp nàng, yêu nàng lại mua nàng về. Và họ Từ chỉ xuất vốn có 200 lạng.

Từ giá cao nhất 500 lạng bạc xuống còn có 200 lạng, như thế Thúy Kiều vẫn còn có giá để mà luân chuyển giữa đời. Phải đợi đến lúc gã Hồ Tôn Hiến đem nàng cho không một tên tù trưởng, thì nàng mới thực tuyệt vọng mà nhảy xuống sông Tiền Đường.

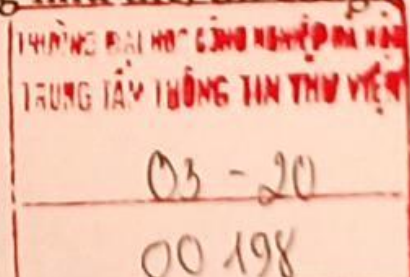
Nếu cứ xét người theo quan điểm tiền bạc thì nàng Kiều của Thanh Tâm Tài Tử trị giá có bấy nhiêu thôi. Nhưng khi thi hào Nguyễn Du dựng nàng sống lại ở trong ngôi nhà diễm lệ **Đoạn Trường Tân Thanh** thì giá trị nàng đối khác hơn nhiều. Bây giờ nàng không phải được tính bằng giá bạc mà được tính theo giá vàng:

Giờ lâu ngã giá vàng ngoài bốn trăm!

Hắn rằng về sau, qua bao nhiêu lần đổi chác, giá mạng của Kiều có giảm suy đi, nhưng tuyệt nhiên Nguyễn Tố Như không đề cập đến một cách cụ thể. Khi Thúc Sinh chuộc lại nàng, tác giả chỉ dùng mấy tiếng “của dấn, tay trao”, sau khi họ Bạc đem bán nàng, tác giả chỉ viết “mỗi hàng một đã ra mười” và khi Từ Hải chuộc nàng, “tiền trăm lại cứ nguyên ngân phát hoàn”.

Kể ra mấy tiếng “nguyên ngân” cũng cho biết được chừng nào sự sụt giá đó của mỗi hàng Kiều, nhưng tác giả không muốn ta dừng lại ở những chi tiết vô bổ chỉ làm tổn thương tấm lòng ta mến mộ nàng. Dụng ý đó được tỏ bày qua cái tiếng “ngoài” mơ hồ ở trong bảng giá... “vàng ngoài bốn trăm” bởi sự chính xác ở đây thật là lạc điệu. Nói chung, bút pháp của Nguyễn Tố Như không giống bút pháp Thanh Tâm Tài Tử. Từ bao nhiêu là sự việc vụng về, lộn cợn của nhà tiểu thuyết tầm thường Trung Hoa, Nguyễn Du đã mượn chất liệu để dệt nên áng thơ dài bất hủ.

Thanh Tâm Tài Tử có vẻ chú trọng sự thực, và nhiều khi ông chú trọng một cách buồn cười. Khi kể sự việc sai nha tra tấn Vương Ông, tác giả viết rằng: “Vương Ông cũng bị treo ngược lên trời, mặt úp xuống đất, trên lưng bị chặn một tảng đá to, sức đè ép nặng ấy làm cho 360 ngổ xương kêu lên răng rắc, mồ hôi tụ trong 8400 chân lông chảy ra như tắm...”. Đếm được trong người của cụ Vương Ông có bấy nhiêu xương và một số lỗ chân lông như thế, thì cũng xạo thực.



Giờ lâu ngã giá vàng ngoài bốn trăm!

Hẳn rằng về sau, qua bao nhiêu lần đổi chác, giá mạng của Kiều có giảm suy đi, nhưng tuyệt nhiên Nguyễn Tố Như không đề cập đến một cách cụ thể. Khi Thúc Sinh chuộc lại nàng, tác giả chỉ dùng mấy tiếng “của dẫn, tay trao”, sau khi họ Bạc đem bán nàng, tác giả chỉ viết “mỗi hàng một đã ra mười” và khi Từ Hải chuộc nàng, “tiền trăm lại cứ nguyên ngân phát hoàn”.

Kể ra mấy tiếng “nguyên ngân” cũng cho biết được chừng nào sự sụt giá đó của mỗi hàng Kiều, nhưng tác giả không muốn ta dừng lại ở những chi tiết vô bổ chỉ làm tổn thương tấm lòng ta mến mộ nàng. Dụng ý đó được tỏ bày qua cái tiếng “ngoài” mơ hồ ở trong bảng giá... “vàng ngoài bốn trăm” bởi sự chính xác ở đây thật là lạc điệu. Nói chung, bút pháp của Nguyễn Tố Như không giống bút pháp Thanh Tâm Tài Tử. Từ bao nhiêu là sự việc vụng về, lộn cộn của nhà tiểu thuyết tầm thường Trung Hoa, Nguyễn Du đã mượn chất liệu để dệt nên áng thơ dài bất hủ.

Thanh Tâm Tài Tử có vẻ chú trọng sự thực, và nhiều khi ông chú trọng một cách buồn cười. Khi kể sự việc sai nha tra tấn Vương Ông, tác giả viết rằng: “Vương Ông cũng bị treo ngược lên trời, mặt úp xuống đất, trên lưng bị chặn một tảng đá to, sức đè ép nặng ấy làm cho 360 ngổ xương kêu lên răng rắc, mồ hôi tu trong 8400 chân lông chảy ra như tắm...”. Đếm được trong người của cụ Vương Ông có bấy nhiêu xương và một số lỗ chân lông như thế, thì cũng... xạo thực.

THƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP HÀ NỘI
TRUNG TÂM THÔNG TIN THƯ VIỆN

03 - 20

00 198

MỤC LỤC

• LỜI NHÀ XUẤT BẢN.....	7
• TIỂU SỬ.....	11
1. ĐỌC LẠI TRUYỆN KIỀU.....	13
2. BÚT MÁU.....	159
3. LỬA RỪNG.....	425